

Số: 69/QĐ-VKS

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân số 63/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 82/2025/QH15 ngày 24/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14, Luật số 56/2024/QH15, và Luật số 89/2025/QH15; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VKSTC ngày 06/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ủy quyền phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-VKS ngày 12/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét đề nghị của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, kế toán và cán bộ công chức, người lao động Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *VM*

- Trang TTĐT (t/hiện);
- VKSTC (Báo cáo);
- Lưu: VT, TV.



VIỆN TRƯỞNG

Trần Hoài Nam

Đơn vị: VĂN PHÒNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TP ĐÀ NẴNG

Chương: 004

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026 (ĐỢT 1)**

(Kèm theo Quyết định số 69/QĐ-VKS ngày 21/01/2026 của Viện trưởng

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
1	2	3	4
A	Tổng số thu, chi nộp ngân sách, phí, lệ phí	0	
I	Số thu phí, lệ phí	0	
1	Lệ phí	0	
2	Phí	0	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	
1	Chi sự nghiệp	0	
2	Chi quản lý hành chính	0	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	
1	Lệ phí	0	
2	Phí	0	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	52.371.400.000	
I	Nguồn ngân sách trong nước	52.371.400.000	
1	Chi quản lý hành chính	52.371.400.000	
	Loại 341, khoản 340	52.371.400.000	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	39.584.900.000	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	11.263.000.000	
1.3	Kinh phí khen thưởng theo Nghị định 73	1.523.500.000	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	0	
		0	